

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HÀ
TỈNH QUẢNG NGÃI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14 /2019/HSST
Ngày 22/11/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HÀ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Văn Sắc.

2. Ông Đinh Văn Phèng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhị – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Q.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/TLST –HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14 /2019/ QĐXXSt-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Thanh V, sinh năm 1980 tại tỉnh A (có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh A.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo.

Trình độ học vấn: 4/12.

Tiền án; Tiền sự: không.

Con ông Võ Văn L, sinh năm 1964 và bà Dương Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khóm L, phường L, thị xã T, tỉnh A.

Vợ: Dương Thị L, sinh năm 1981 (đã ly hôn); Có 01 con: sinh năm 2001.

Địa chỉ: Xã Ph, thị xã T, tỉnh A.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2019 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện S, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Ngô Trung Ng, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Khắc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Q. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/8/2019, bị cáo Võ Thanh V đang ở nhà trọ của bà Ngô Thị G sát nhà ông Ngô Trung Ng, thấy nhà ông Ng không có người ở nhà, có chiếc xe mô tô biển số 60L3-3778 đang dựng ở hiên nhà, trên xe có gắn chìa khóa nên bị cáo V nảy ý định trộm cắp chiếc xe. Bị cáo V lén lút dắt trộm chiếc xe của ông Ng ra ngoài đường Quốc lộ 24B, bật ổ khóa điện rồi điều khiển xe chạy về hướng Huyện S. Khi đến xã T, huyện S thì bị cáo V thuê nhà Nghỉ ngủ qua đêm. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/8/2019, bị cáo điều khiển xe máy biển số 60L3-3778 đã trộm đến tiệm sửa xe của ông Đào Khắc T tại: Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Q bán cho ông T được 800.000 đồng. Bị cáo V đã tiêu xài hết 100.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 22/8/2019 bị cáo Võ Thanh V bị Công an huyện S phát hiện, giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ số tiền 700.000 đồng và chiếc xe biển số 60L3-3778.

Kết luận số: 13/KL - HĐĐG ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Kết luận: 01 xe máy mô tô, biển kiểm soát 60L3-3778, có giá trị 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 271/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Võ Thanh V về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Võ Thanh V về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị cáo còn có hành vi “Hủy hoại tài sản” bị Công an thị xã T, tỉnh A khởi tố, Quyết định truy nã và có Quyết định Đình nã đối với bị cáo V. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo: Võ Thanh V từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ngày 21/10/2019 Công an huyện S trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60L3-3778 cho chủ sở hữu là ông Ngô Trung Ng là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại số tiền 700.000 đồng cho ông Đào Khắc T tại tài khoản tạm gửi của Công an huyện S tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Hà.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo Võ Thanh V có trách nhiệm trả cho ông Đào Khắc T 100.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Thanh V thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại là ông Ngô Trung Ng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đào Khắc T: Tòa án đã triệu tập họp lệ đến ngày 21/11/2019 ông Ng và ông T đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt phiên tòa ngày 22/11/2019. Hội đồng xét xử xét thấy tại hồ sơ lời khai của ông Ng, ông T thể hiện cụ thể, rõ ràng, do đó việc vắng mặt của ông Ng, ông T không ảnh hưởng cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] *Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh V khai nhận:* Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/8/2019, bị cáo ở trọ tại nhà bà Ngô Thị G sát nhà ông Ngô Trung Ng thấy nhà ông Ng không có người, có chiếc xe máy biển kiểm soát 60L3-3778 đang dựng ở hiên nhà, trên xe có gắn chìa khóa nên bị cáo V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe, bị cáo lén lút dắt chiếc xe ra đường Quốc lộ 24B, bật ổ khóa điện rồi điều khiển chạy về hướng huyện S. Khi đến xã T, huyện S, tỉnh Q thì bị cáo thuê nhà nghỉ qua đêm. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/8/2019 bị cáo điều khiển chiếc xe biển số 60L3-3778 đến tiệm sửa xe máy của ông Đào Khắc T tại thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Q để bán cho ông T được số tiền 800.000 đồng, bị cáo Việt tiêu xài hết 100.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày bị cáo bị Công an huyện S phát hiện, giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ số tiền 700.000 đồng bị cáo có được từ bán xe máy.

Kết luận số: 13/KL - HĐĐG ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Kết luận: 01 xe máy mô tô, biển kiểm soát 60L3-3778, số máy: FMG-310734506, số khung: NJ100-200034506, màu nâu có giá trị 3.000.000 đồng.

Nay, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Võ Thanh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Những lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Võ Thanh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] *Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:* Bị cáo Võ Thanh V không có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, sống lang thang. Trước khi bị cáo có hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tại thôn H, xã S, huyện S, tỉnh

Q. Ngày 23/3/2016 bị cáo V có hành vi “Hủy hoại tài sản” tại ấp V, xã V, thị xã T, tỉnh A, ngày 06/4/2016 bị cáo V đã bị Công an thị xã T, tỉnh A ra Quyết định khởi tố về tội “Hủy hoại tài sản” đến ngày 30/5/2016 ra Quyết định truy nã và đến ngày 10/9/2019 ra Quyết định đình nã, đáng lẽ ra bị cáo thấy được hành vi sai trái của mình ra đầu thú nhận sự khoan hồng của pháp luật, nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà còn nhằm trốn tránh hành vi vi phạm pháp luật của mình nên bị cáo bỏ đi khỏi địa phương sống lang thang tại các tỉnh Tây Nguyên. Đến khoảng tháng 4/2019 bị cáo đến thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Q làm thuê tại cơ sở phế liệu cho bà Nguyễn Thị S, tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Võ Thanh V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức việc trộm cắp tài sản người khác là vi phạm pháp luật, là xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, lười lao động nên xem thường pháp luật. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản đã thực hiện hành vi lén lút, cụ thể vào khoảng 21 giờ ngày 21/8/2019 bị cáo đã trộm cắp chiếc xe máy biển kiểm soát 60L3-3778 của ông Ngô Trung Ng. Hành vi trộm cắp của bị cáo có sự chủ động, tính toán và có sự chuẩn bị trước khi thực hiện. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, khiến quần chúng nhân dân hoang mang, cụ thể là người dân nơi bị cáo trộm cắp. Hành vi phạm tội của bị cáo V cần đưa ra một mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội gây ra, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Xem đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét thấy bị cáo Võ Thanh V có nhân thân xấu, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, tu tâm, dưỡng tính để trở thành là người công dân tốt có ích cho xã hội.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc áp dụng các điều luật và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không nghề nghiệp, sống lang thang không có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

[7] *Xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền 700.000 đồng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện S thu giữ vào ngày 22/8/2019 của bị cáo Võ Thanh V. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền mà ông Đào Khắc T mua xe đưa cho bị cáo, do đó, trả lại cho ông T.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 60L3-3778 và chiếc chìa khóa xe Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S trả lại tài sản trộm cắp cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Ngô Trung Ng vào ngày 21/10/2019 là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về phần dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Võ Thanh V có trách nhiệm trả ông Đào Khắc T trả lại 100.000 đồng đây là tiền ông T mua xe đưa cho bị cáo Việt.

[9] Đối với ông Đào khắc T: Trong quá trình điều tra ông T hoàn toàn không chiếc xe máy biển số 60 L3-3778 là tài sản do bị cáo V trộm cắp mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S không khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện S không truy tố đối với ông T về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[10] *Về án phí:* Bị cáo Võ Thanh V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật được quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

[11] *Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh V phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm b khoản 1 Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Võ Thanh V 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày 22/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Thanh V để đảm bảo cho việc chấp hành án

Xử lý vật chứng: Trả lại cho ông Đào Khắc T số tiền 700.000 đồng, thể hiện tại Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 14/9/2019 của Công an huyện S cho Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện S.

Về phần dân sự: Buộc bị cáo Võ Thanh V có trách nhiệm trả cho ông Đào Khắc T 100.000 đồng.

Về phần án phí: Buộc bị cáo Võ Thanh V phải nộp 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, đến khi thi hành xong các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- VKSND tỉnh Q;
- THADS huyện S;
- TAND tỉnh Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.
- UBND phường L, TX T, tỉnh A.

Võ Ngọc Thông

Nơi nhận:

- Công an huyện Sơn Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Hà;
- Cơ quan THASH – Công an huyện Sơn Hà;
- VKSND huyện Sơn Hà;
- THADS huyện Sơn Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Ngọc Thông

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Văn Phèng

Nguyễn Hồng Sơn Võ Ngọc Thông

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Sơn Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Sơn Hà;
- Cơ quan THASH – Công an huyện Sơn Hà;
- VKSND huyện Sơn Hà;
- THADS huyện Sơn Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

Võ Ngọc Thông

